

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 231/2018/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Ngọc T. Địa chỉ: Ấp T1, xã T2, huyện Đ, tỉnh Cà Mau. Chỗ ở hiện nay: Ấp T3, xã T4, huyện Đ, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Anh Tạ Hoàng A. Địa chỉ: Ấp T1, xã T2, huyện Đ, tỉnh Cà Mau.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Tô Thanh C. Địa chỉ: Ấp T1, xã T2, huyện Đ, tỉnh Cà Mau.

- Chị Tạ Tiên P. Địa chỉ: Đường L, khóm X, phường Y, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Ngọc T và anh Tạ Hoàng A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Chị Nguyễn Ngọc T và anh Tạ Hoàng A thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Gồm Tạ Duy K và Tạ Như Z. Chị T và anh Hoàng A thống nhất:

+ Duy K đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết;

+ Giao Tạ Như Z cho anh Hoàng A tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; việc cấp dưỡng nuôi con không đặt ra. Chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Chị T và anh Hoàng A tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ*: Chị T xác định không có. Anh Hoàng A xác định có nợ người khác và người khác nợ lại nhưng anh không yêu cầu giải quyết trong vụ án này.

- *Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm*: Chị T và anh Hoàng A mỗi người phải chịu 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng), chị T tự nguyện chịu thay cho anh Hoàng A; tổng cộng chị T phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009916 ngày 15/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi; chị T được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- UBND xã Tân Đức, huyện Đầm Dơi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Văn Càn